

Bản án số: 93/2021/HSST
Ngày 27 -10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân H.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Liên.

2. Bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Lê Thượng H, sinh năm 1995 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Khu V, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sinh H và bà Trần Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 năm tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 29/12/2019 chấp hành xong về địa phương, đã nộp án phí HSST và án phí DSST (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Bị hại: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998; địa chỉ: Đội X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn N, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 2, xã Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; tạm trú tại: số Y, thị trấn Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thượng H là công nhân xây dựng tại Công trường Công ty TNHH phát triển xây dựng Việt Nam K thuộc Khu công nghiệp Đồng Văn III, thuộc tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam và đang thuê trọ tại tổ dân phố B, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 02 giờ ngày 06/8/2021, Lê Thượng H vào Công ty K, quan sát thấy tại lán để xe có một số chiếc xe mô tô dựng bên trong nhưng không có bảo vệ trông coi, H đi đến vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đỏ đen, BKS 90B3 – 054.01 của anh Nguyễn Văn H là người làm cùng trong Công ty với H, kiểm tra thấy xe khóa từ nhưng không khóa cổ, khóa càng nên H dắt bộ chiếc xe này đi theo đường KCN Đồng Văn III ra đường gom B2, ra QL 38 rồi rẽ trái đi lên hướng cầu vượt Đ. Khi đi đến khu vực siêu thị L, H dựng chiếc xe mô tô này ở cạnh chiếc xe nâng và thùng container rồi đi đến khu vực chợ Đ ngủ trên chiếc ghế đá gần đường sắt. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H dậy và đi đến vị trí cất giấu xe mô tô BKS 90B3 – 054.01 dắt đến quán sửa xe “Khánh Việt Mô tô” tại địa chỉ số Y, Tổ dân phố N, phường Đ do anh Dương Văn N làm chủ. Tại đây, anh N và H đã thống nhất thay ổ khóa xe mô tô BKS 90B3 – 054.01 với số tiền 1.400.000 đồng, làm 02 ngày thì xong. Đến trưa ngày 07/8/2021, sau khi thay xong ổ khóa của xe mô tô BKS 90B3 – 054.01, anh N gọi điện bảo H ra lấy xe. Do không có tiền để trả anh N nên H nói với anh N cho H để xe ở đó, khi có lương thì H ra lấy xe. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/8/2021, H đến quán sửa xe của anh N, bảo anh N mở khóa cốp xe mô tô BKS 90B3 – 054.01 để lấy đồ. H lấy trong cốp xe ra 01 hộp đựng điện thoại, 01 gói gạc phẫu thuật, 01 bảng số đa năng, 01 bộ quần áo mưa cho vào 01 túi nilon màu đen đem về phòng trọ và hẹn anh N đến ngày 14,15/8/2021 sẽ quay lại lấy xe mô tô trên. Về phần anh H1, sau khi phát hiện bị mất xe mô tô của mình, anh Nguyễn Văn H1 đã có Đơn trình báo sự việc với cơ quan Công an. Ngày 08/8/2021 Công an thị xã Duy Tiên đã phát hiện và thu giữ chiếc xe mô tô trên tại quán sửa xe của anh Dương Văn N để xử lý.

* Vật chứng thu giữ, gồm: Thu của anh Dương Văn N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS 90B3 – 054.01.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở (phòng trọ) của Lê Thượng H tại Tổ dân phố B, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thu giữ các tang vật, gồm: Thu tại bàn trước cửa phòng trọ của Lê Thượng H 01 vỏ hộp điện thoại Iphone màu đen trắng; thu trong ba lô đựng đồ cá nhân của Lê Thượng H 01 gói gạc phẫu thuật màu trắng, một mặt có ghi chữ và số; 01 bảng số đa năng làm bằng meka trang trí xe máy kích thước (14x19)cm.

Tại bản kết luận số 28/KL-HĐ ngày 08/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duy Tiên, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS 90B3 – 054.01, số khung 6322KZ182060, số máy JF63E2618621, đã qua sử dụng, có giá trị 26.000.000 đồng; 01 gói gạc phẫu thuật có giá 1.000 đồng; 01 bảng số đa năng làm bằng meka trang trí xe máy kích thước

(14x19)cm có giá 10.000 đồng; 01 bộ áo mưa màu tím than gồm quần và áo, nhãn hiệu RANDO có giá 10.000 đồng. Tổng giá trị là 26.021.000 đồng.

Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thượng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Thượng H mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 06/8/2021, tại lán xe công trường xây dựng của Công ty K - Khu công nghiệp Đồng Văn III, thuộc địa phận tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Lê Thượng H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, BKS 90B3 – 054.01, trị giá 26.000.000 đồng; 01 gói gạc phẫu thuật có giá 1.000 đồng; 01 bảng số đa năng làm bằng meka có giá 10.000 đồng; 01 bộ quần áo mưa màu tím than nhãn hiệu RANDO có giá 10.000 đồng của anh Nguyễn Văn H1, sau đó đem đến quán sửa xe “Khánh Việt Mô tô” của anh Dương Văn N ở số Y, phố N, phường Đ, thị xã Duy Tiên để thay ổ khóa từ của xe và hẹn khi nào có tiền lương sẽ đến thanh toán rồi mang xe về. Đến 08/8/2021 Công an thị xã Duy Tiên phát hiện, thu giữ vật chứng có liên quan. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H1 là 26.021.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thượng H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS). Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 50/HSST ngày 28/9/2017, bị cáo

chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2019, nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đối chiếu với quy định của pháp luật bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ nhận định trên, cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp với pháp luật và thực tế.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã thu hồi lại được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS 90B3 – 054.01 và 01 gói gác phễu thuật; 01 bảng số đa năng do bị cáo Lê Thượng H chiếm đoạt và trả cho bị hại là anh Nguyễn Văn H1 đã nhận lại các tài trên và không có ý kiến gì về bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 bộ quần áo mưa màu tím than nhãn hiệu RANDO đã qua sử dụng thì H khai đã vứt đi, anh H1 không có yêu cầu đề nghị gì đối với bộ quần áo mưa này. Ngoài ra anh H1 và anh Nam không yêu cầu H phải bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng mà anh N đã sửa xe mô tô BKS 90B3 – 054.01 đã được anh Nguyễn Văn H1 thanh toán trả cho anh Dương Văn N. Nay anh H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường anh số tiền trên nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công thị xã Duy Tiên đã trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu là anh H1 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về các hành vi khác: Đối với anh Dương Văn N là người có hành vi thay ổ khóa xe mô tô BKS 90B3 – 054.01 cho H nhưng anh N không hứa hẹn, bàn bạc từ trước và không biết chiếc xe trên là tài sản do bị cáo Lê Thượng H trộm cắp được mà có. Hành vi đó của anh N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không khởi tố, điều tra đối với anh N là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo: Lê Thượng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Thượng H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/8/2021.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Thượng H phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạnh Xuân Hải